TÒA ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **183**/2018/QĐST-HNGĐ	*THnh phố Bến Tre, ngày 30 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 270/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thanh H, sinh năm 1967.

Địa chỉ: 122/3, ấp 3, xã S, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1961.

Địa chỉ: 122/3, ấp 3, xã S, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

-Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 19 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Trần Thanh H và ông Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Bà Trần Thanh H ông Nguyễn Văn S có 02 con chung tên Nguyễn Văn H, sinh ngày 27/5/1988 và Nguyễn Thị Ngọc D, sinh ngày 09/01/1990 đã trưởng tHnh tự lao động sinh sống được.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thanh H ông Nguyễn Văn S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung : Bà Trần Thanh H ông Nguyễn Văn S đều khai không có.

-Về án phí: Bà Trần Thanh H tự nguyện nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HNST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0017260 ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi Hnh án dân sự tHnh phố Bến Tre. Bà H được nhận lại số

tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) như biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bến Tre;
-VKSND TP Bến Tre
- Chi cục THADS Tp. Bến Tre;
- UBND xã S, tp. Bến Tre
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở